

Bản án số: 35/2021/HS-PT
Ngày 22-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Nâu.

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Hải Vinh;

2. Ông Nguyễn Gia Lương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Khôi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 22/3/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 306/TLPT-HS ngày 01/12/2020 đối với bị cáo Leo Văn D, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2020/HS-ST ngày 27/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Họ và tên bị cáo kháng cáo: Leo Văn D, sinh năm 1996; Tên gọi khác: Không có;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Bền H, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Dân tộc: Sán Diu; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Leo Văn N, sinh năm 1971, con bà: Đặng Thị Ngh, sinh năm 1975; Có vợ: Vi Phương L, sinh năm 2000; Bị cáo có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/12/2018, bị Công an huyện L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17/QĐ-XPHC với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc. Ngày 19/12/2018, D đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 06/4/2020 đến ngày 15/4/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Xuân T, sinh năm 1989; Tên gọi khác: Không có.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Q, thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Xuân Ph (Đã chết), con bà: Nguyễn Thị Th (đã chết); có vợ đã ly hôn; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2012.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2008/HSST ngày 11/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện L xử phạt Nguyễn Xuân T 12 tháng tù treo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, được trừ đi 27 ngày tạm giam giữ, còn phải chấp hành 22 tháng 6 ngày thử thách; buộc phải chịu 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 13/02/2009, bị cáo chấp hành xong án phí. Tính đến thời điểm phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích.

Tiền án: Có 02 tiền án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2016/HSST ngày 11/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện L xử phạt Nguyễn Xuân T 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2015; buộc phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; trả lại chị Nguyễn Thị Dung số tiền 20.000.000 đồng. Ngày 23/11/2016 T chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 13/10/2017 chấp hành xong toàn bộ án phí. Hiện chưa chấp hành xong trách nhiệm dân sự trả cho chị Dung số tiền 20.000.000 đồng. Tính đến thời điểm phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2017/HSST ngày 22/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện L áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1, 2 Điều 46, điểm g (tái phạm) khoản 1 Điều 48, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Nguyễn Xuân T 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 6/7/2017; buộc phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 06/11/2018 T chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Ngày 11/6/2019 chấp hành xong án phí. Tính đến thời điểm phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 06/4/2020 đến ngày 14/4/2020 thì bị tạm giam. Đến ngày 27/4/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại, có đơn xin rút đơn kháng cáo và vắng mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có một số người tham gia tố tụng khác nhưng do không có kháng cáo và kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 06/4/2020, Nguyễn Xuân T, sinh năm 1989, đang ở nhà tại nhà nghỉ Q số 88 thuộc khu Q, thị trấn Ch, huyện L thì có Leo Văn D, Diệp Văn Th, Nguyễn Văn H, Trương Phi Ph, Nguyễn Trung Th, Nguyễn Duy Th, Vũ Đình Tr, Nguyễn Văn Ph, Phạm Trung K và Nguyễn Hà T và một người thanh niên tên Cường ở xã Q, huyện L đến chơi. Lúc này tại nhà nghỉ của Nguyễn Xuân T đang có Nguyễn Văn C, Lưu Văn T, Hoàng Văn Đ đang thuê phòng nghỉ của nhà T. Tất cả mọi người cùng ngồi chơi uống nước nói chuyện trong phòng khách của nhà nghỉ thì bị mất điện nên Nguyễn Xuân T, Leo Văn D, Nguyễn Trung Th, Nguyễn Duy Th, Trương Phi Ph, Diệp Văn Th và Nguyễn Văn H cùng rủ nhau ra ngoài sân để đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền. Sau đó, mọi người cùng nhau ra phía sân sau của nhà nghỉ T ngồi xuống chiếu trúc, trên chiếu có sẵn

01 chiếc bát sứ, 01 chiếc đĩa sứ và 04 quân vị hình tròn làm bằng vỏ bao thuốc lá có một mặt trắng và một mặt màu vàng (không rõ ai là người chuẩn bị). Khi đánh bạc thì Leo Văn D là người xóc cái để đánh bạc với Nguyễn Xuân T, Nguyễn Trung Th, Nguyễn Duy Th, Trương Phi Ph, Diệp Văn Th và Nguyễn Văn H. Còn Phạm Trung K, Vũ Đình Tr, Nguyễn Hà T, Nguyễn Văn C, Phạm Văn Ph và người thanh niên tên Cường ngồi xem nhưng không tham gia đánh bạc; Lưu Văn T, Ngô Văn B, Hoàng Văn Đ ở trong phòng nghỉ. Hình thức đánh bạc cụ thể như sau: Người xóc cái dùng 04 quân vị được làm bằng vỏ bao thuốc lá, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng cho vào trong đĩa sứ rồi dùng bát làm bằng sứ úp lên, sau đó dùng hai tay cầm cả đĩa và bát xóc đều lên rồi đặt nguyên cả bát, đĩa xuống cH bạc trước mặt mọi người. Quá trình tham gia đánh bạc, các đối tượng quy định phía bên tay phải của người xóc cái là bên chẵn, phía bên tay trái của người xóc cái là bên lẻ. Những người tham gia đánh bạc đặt cược tiền bên chẵn hoặc bên lẻ tùy theo sự phán đoán của mình, mỗi người đặt cược thấp nhất là 50.000đ/ván. Sau khi những người tham gia đánh bạc đặt tiền xuống cH bạc thì người xóc cái tiến hành mở bát. Khi mở bát ra nếu quân cái thể hiện 03 quân mặt trắng, 01 quân mặt vàng; 01 quân mặt vàng, 03 quân mặt trắng thì những người đặt tiền ở bên lẻ thắng bạc. Còn nếu quân cái thể hiện 02 quân mặt trắng, 02 quân mặt vàng hoặc 04 quân mặt trắng, 04 quân mặt vàng thì những người đặt tiền ở bên chẵn thắng bạc. Tỷ lệ được thua là 1/1, người xóc cái sẽ lấy tiền của bên thua trả cho bên thắng bạc, nếu tH thì người xóc cái phải bù vào, nếu thừa tiền thì người xóc cái được hưởng. Trong quá trình các đối tượng nêu trên đánh bạc thì anh Phạm Văn Ph và người thanh niên tên Cường ngồi xem một lúc thì ra về về trước. Các đối tượng đánh bạc sát phạt nhau đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác của Công an huyện L phát hiện bắt quả tang. Bắt giữ được 14 đối tượng, không có ai chạy thoát. Tang vật thu giữ tại cH bạc gồm: Số tiền 8.600.000 đồng (Tám triệu sáu trăm nghìn đồng), 01 bát con bằng sứ, 01 đĩa bằng sứ, 04 quân vị hình tròn làm bằng vỏ bao thuốc lá có một mặt trắng và một mặt màu vàng, 01 chiếu trúc đã cũ; các đối tượng tự giao nộp số tiền 3.181.000 đồng (Ba triệu một trăm tám mươi một nghìn đồng), 12 (mười hai) điện thoại di động và 08 (tám) xe mô tô các loại tại sân nhà nghỉ.

Đối với Phạm Trung K, Vũ Đình Tr, Nguyễn Hà T, Nguyễn Văn C, Lưu Văn T, Ngô Văn B, Hoàng Văn Đ sau khi kiểm tra, xác minh xác định các đối tượng trên không tham gia đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L đã ra Quyết định trả tự do cho những người này.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận về hành vi đánh bạc và số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau:

Leo Văn D khai: D là người trực tiếp xóc cái cho mọi người đánh bạc sát phạt nhau. Khi tham gia đánh bạc, D có 1.300.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc D đang bị thua tiền nhưng không rõ thua bao nhiêu, khi bị lực lượng công an bắt quả tang toàn bộ số tiền trên vẫn ở trên cH bạc.

Nguyễn Xuân T khai: Trước khi đánh bạc T có 740.000 đồng, T bỏ ra số tiền 600.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang T đã thua hết số tiền 600.000 đồng và còn lại số tiền 140.000 đồng ở trong ví T không sử dụng vào mục đích đánh bạc, đã tự nguyện giao nộp cho công an.

Nguyễn Trung Th khai: Khi Thành thấy mọi người rủ nhau đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền, Thành ngồi xem một lúc thì vay của người thanh niên tên Cường số tiền 200.000 đồng để đánh bạc, đánh được 01 ván bên chẵn thì thua hết tiền nên không tham gia nữa mà ngồi xem. Khi lực lượng công an bắt quả tang, Th tự nguyện giao nộp số tiền 1.050.000 đồng để ở trong ví, là tiền Thành để mua sữa cho con không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Nguyễn Duy Th khai: Khi tham gia đánh bạc, Thanh có tất cả 100.000 đồng sử dụng đánh bạc, Thanh đánh 01 ván vào cửa bên lẻ bị thua hết tiền nên đứng dậy không chơi nữa. Sau đó, Th có vay 1.000.000 đồng của anh Phạm Văn Ph để chi tiêu cá nhân không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Thanh tự nguyện giao nộp số tiền trên.

Diệp Văn Th khai: Trước khi đánh bạc Th có tất cả 410.000 đồng, Th bỏ ra 400.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Th đã thua hết toàn bộ số tiền 400.000 đồng còn lại số tiền 10.000 đồng không sử dụng đánh bạc Th tự nguyện giao nộp cho Tổ công tác.

Trương Phi Ph khai: Trước khi tham gia đánh bạc Ph có 206.000 đồng, Ph sử dụng số tiền 200.000 đồng vào mục đích đánh bạc, khi bị công an bắt quả tang, Ph không thắng cũng không thua, khi Công an vào bắt Ph giao nộp số tiền 206.000 đồng, trong đó có 200.000 đồng là tiền đánh bạc và 6.000 đồng không sử dụng đánh bạc.

Nguyễn Văn H khai: Trước khi đánh bạc, H có 500.000 đồng, H bỏ ra 100.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khi lực lượng công an vào bắt quả tang H không thắng cũng không thua, H tự nguyện giao nộp số tiền 100.000 đồng sử dụng đánh bạc và số tiền 400.000 đồng không sử dụng đánh bạc cho tổ công tác.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ.

Tại bản Cáo trạng số 62/ CT - VKS - HS ngày 12/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố các bị cáo Leo Văn D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Nguyễn Xuân T về tội “Đánh bạc” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự

Với nội dung nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2020/HS-ST ngày 27/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện L đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Leo Văn D và Nguyễn Xuân T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Leo Văn D;

Xử phạt: Leo Văn D 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/4/2020 đến ngày 15/4/2020.

Ngoài ra, bản án còn tuyên án đối với các bị cáo đồng phạm khác và xử lý vật chứng, án phí cũng như quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/10/2020 bị cáo Nguyễn Xuân T kháng cáo bản án sơ thẩm, nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Này 09/10/2020, bị cáo Leo Văn D nộp đơn kháng cáo với nội dung đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm ngày 19/03/2021, bị cáo Nguyễn Xuân T có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Leo Văn D vẫn giữ nguyên kháng cáo với lý do sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp đủ tiền phạt và án phí như bản án sơ thẩm đã tuyên.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà phúc thẩm, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nội dung kháng cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Leo Văn D. Sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt tù cho bị cáo từ 12 (mười hai) tháng tù xuống 09 (chín) tháng tù.

Đối với bị cáo Nguyễn Xuân T, ngày 19/03/2021 đã có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo nên đề nghị HĐXX không đặt ra xem xét.

Án phí phúc thẩm: Đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Leo Văn D nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn kháng cáo và đã nộp theo đúng quy định tại Điều 333 BLTTHS nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp, do vậy HĐXX phúc thẩm chấp nhận để xem xét, giải quyết theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2]. Xét hành vi của bị cáo: Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình xét hỏi tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 06/4/2020 tại nhà nghỉ Q số 88 thuộc khu Q, thị trấn Ch, huyện L, các đối tượng Leo Văn D, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Trung Th, Nguyễn Duy Th, Diệp Văn Th, Trương Phi Ph, Nguyễn Văn H đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền. Các đối tượng tham gia đánh bạc sát phạt nhau đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an huyện L phát hiện bắt quả tang. Thu giữ toàn bộ số tiền, công cụ, tang vật của các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 8.900.000 đồng (tám triệu chín trăm nghìn đồng).

Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Leo Văn D phạm tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321; bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Bản án sơ thẩm đã căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ, diễn biến tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm đã xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo:

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài các tình tiết định tội và định khung hình phạt, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.2]. *Về tình tiết giảm nhẹ*: Bị cáo Leo Văn D: Trong quá trình điều tra và tại các phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3.3]. *Về nhân thân*: Bị cáo Leo Văn D đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc và đã chấp hành xong hình phạt ngày 09/12/2018.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Leo Văn D đã tự nguyện nộp đủ 5.000.000 đồng tiền phạt và 200.000 đồng tiền án phí hình sự như bản án sơ thẩm đã tuyên tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Theo mục 7 phần I, về hình sự Văn bản số 212/TANDTC-PC ngày 13 tháng 9 năm 2019, “V/v thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc trong xét xử” nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo Leo Văn D có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại phiên tòa phúc thẩm nên HĐXX cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như ý kiến của Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang đã đề nghị.

Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân T đã rút kháng cáo trước khi mở phiên tòa phúc ngày 19/2/2021. Xét thấy việc rút đơn kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai đe dọa hoặc ép buộc nên căn cứ vào Điều 342 và Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự Tòa án đã có thông cáo rút kháng cáo, vì vậy HĐXX không đặt ra xem xét.

[4]. Về nghĩa vụ chịu án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Leo Văn D được chấp nhận và bị cáo Nguyễn Xuân T có đơn xin rút kháng cáo nên các bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Leo Văn D, sửa bản án sơ thẩm giảm hình phạt cho bị cáo.

[2]. Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Leo Văn D;

Tuyên bố bị cáo: Leo Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Leo Văn D 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/4/2020 đến ngày 15/4/2020 vào thời gian chấp hành án.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Leo Văn D 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước. Xác nhận bị cáo đã nộp số tiền 15.000.000 đồng theo biên lai số 01822 ngày 01/5/2020 và 5.000.000 đồng theo biên lai số 0000823 ngày 17/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Bắc Giang.

[3]. Về nghĩa vụ chịu án phí phúc thẩm, xử lý tiền án phí.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Leo Văn D và Nguyễn Xuân T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo Leo Văn D đã nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0000823 ngày 17/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Bắc Giang.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Nâu